

**PHẬT THUYẾT ĐẠI THỪA VÔ LƯỢNG THỌ**  
**TRANG NGHIỆM THANH TỊNH BÌNH ĐẲNG GIÁC KINH**

**Người giảng: Lão Pháp Sư Tịnh Không**

**Tập 282**

Giảng Kinh thuyết pháp có khó hay không? Xin nói với các vị là không khó chút nào. Khó ở chỗ nào vậy? Khó ở chỗ bạn không chịu phát tâm. Phát cái tâm gì? Phát Bồ Đề tâm. Không phát Bồ Đề tâm thì bạn không tương ứng với Phật. Kinh giáo của Phật, lời nói của Phật là từ trong tự tánh mà lưu lộ ra. Chúng ta học giảng Kinh, chúng ta không có cách nào kiến tánh, tư tưởng kiến giải, lời nói việc làm của chúng ta là từ trong phiền não mà lưu lộ ra, không có tương ứng với Phật pháp. Hay nói cách khác, bạn mở quyển Kinh ra, bạn không phải là giảng Kinh Phật, mà bạn giảng đó là phiền não, là tập khí của chính mình. Bản thân bạn còn chưa giác ngộ thì làm sao có thể khiến người ta giác ngộ được? Cho nên người khác sau khi nghe Kinh xong, càng nghe thì phiền não càng nhiều, càng nghe càng mê hoặc. Rất là có đạo lý! Cho nên giảng Kinh nhất định phải chân thật phát Bồ Đề tâm, phải dùng cái tâm chân thành - thanh tịnh - bình đẳng - chánh giác - từ bi, trong cuộc sống phải dùng cái tâm này, nhất định không thể có chút giả tạo nào.

Chân thành là thể của Bồ Đề tâm, bản thể của chân tâm, chí thành tâm, Khi chưa có học Phật, chúng ta dùng cái tâm đó là hư vọng, hoàn toàn tương phản với chân thành. Sau khi đã học Phật thì nhất định phải học dùng chân tâm để mà sống, dùng chân tâm để đối người tiếp vật. Người khác lừa gạt chúng ta, chúng ta hiểu được, chúng ta cũng rất đồng tình, chúng ta cũng vui vẻ tiếp nhận, vì sao vậy? Ta trước khi học Phật thì ta cũng dùng hư tình giả ý, sau khi ta học Phật rồi thì quay đầu nhìn lại sửa chữa lỗi lầm, lúc còn chưa học Phật thì cũng đâu có khác gì. Thế nào mới là chân học Phật? Bạn chân thật sửa trở lại, không sợ thiệt thòi, không sợ bị lừa gạt, không sợ người khác ức hiếp ta, không sợ người khác hãm hại ta, ta đã tìm được cái ta chân thật rồi. Cái thân này không phải là ta, cái tên giả này cũng không phải là ta, là giả danh giả tướng cả mà, thật sự không phải là ta. Chân thật là ta thì họ không hại được, không chạm tới được một chút gì, đến nỗi họ nằm mơ cũng không tìm nghĩ ra được. Chúng ta thì đã tìm ra được cái chân ngã, khai thân duyệt thể, tìm được chân ngã rồi.

Chân ngã nghĩa là gì? Chân ngã là pháp thân, chân ngã là tự tánh. Không cần phải nói là khế nhập được rất sâu, ranh giới của pháp thân, phần nhỏ của pháp

thân mà bạn có thể khế nhập được, thì khởi tâm động niệm, tất cả hành vi của bạn liền tự nhiên sẽ không còn giống như trước đây nữa, đã sinh ra sự thay đổi. Đầu tiên thì bạn hiểu được, thế gian này tất cả mọi chúng sanh thuần chân vô vọng. Bởi vì sao mà chúng sanh lại còn tạo nghiệp? Bạn chỉ cần chiêm được một chút ngoài rìa thôi, thì bạn sẽ hiểu được tất cả chúng sanh như Phật đã nói trên Kinh là vốn dĩ thành Phật, xác thực họ là Phật. Vậy thì tại sao vẫn còn tạo cái tội nghiệp này, vẫn còn điên đảo đến như vậy? Vì uống rượu rồi nên đang bị say rượu đấy thôi, là người tốt, không phải là người xấu. Khi họ tỉnh táo trở lại thì họ là người tốt, hiện tại họ chỉ là đang say rượu mà thôi. Hiện giờ đang mê hoặc điên đảo chính là giống như đang uống rượu say vậy, không thể nào trách mắng họ. Họ sẽ tỉnh táo sáng suốt trở lại. Đặc biệt là những chúng sanh này có duyên với Phật. Làm sao biết được là có duyên với Phật? Chỉ cần họ đã từng nghe qua cái âm thanh này của Phật, họ chỉ cần thấy cái chữ “Phật” này, hoặc là xem thấy hình tượng của Phật thì họ đã có duyên với Phật. Nếu như mà không có duyên với Phật thì trong cả đời này của họ khẳng định là không nghe thấy được âm thanh của chữ Phật này, cũng không có thấy chữ Phật này nữa, cũng sẽ không có thấy hình tượng của Phật. Nhưng thế gian này thì không như vậy, các thông tin về Phật giáo là tùy theo đại chúng mà truyền tải, ở trong tiết mục truyền hình, trong mục tin tức, tổng cộng một năm có không ít lần được truyền phát đi. Bất luận là họ có tin hay không, họ vừa nhìn thấy được thì đã trồng một chủng tử Phật vào trong “A Lại Da Thức” rồi, vậy thì họ đã có duyên với Phật rồi. Đặc biệt là các giáo đồ tín ngưỡng tôn giáo, tín đồ của một tôn giáo nào đó không biết thế gian này có Phật giáo, chỉ cần biết chữ Phật giáo thì cũng được rồi, chữ “Phật” này liền bắt đầu mọc rễ ở trong “A Lại Da Thức” của họ hạt giống Kim Cang. Họ trong đời này không tin tưởng, thậm chí là hủy báng cũng không sao, đời sau kiếp sau những hạt giống này sẽ khởi hiện hành, họ nhất định sẽ là những giáo đồ Phật giáo thuần thành, nhất định tương lai sẽ thành Phật. Cho nên dù là hiện tại họ hủy báng Phật giáo, chúng ta vẫn cứ chấp tay hoan hỷ tán thán, vì sao vậy? Vì tôi biết đời sau kiếp sau bạn sẽ là những Phật tử thuần thành. Nhìn ra được mà! Cho dù tạo tác ngũ nghịch thập ác phải đọa Địa Ngục A Tỳ, cái nghiệp chướng tội chướng đó vẫn là phải tiêu trừ. Sau khi nghiệp chướng đã tiêu trừ thì họ sẽ là Bồ Tát, họ sẽ là người thiện. Cho nên, bản tánh vốn thiện, đây là việc chúng ta cần phải khẳng định với nhau. Chúng ta biết bản tánh vốn thiện, tương lai nhất định sẽ hồi đầu. Đây là có thể thật sự khế nhập được một phần ít. Tư tưởng quan niệm của bạn hết thay đổi, phiền não tập khí của bạn sẽ tự nhiên đoạn mất.

Phiền não tập khí không phải là không thể đoạn, vấn đề là bạn không có khế nhập. Vừa khế nhập thì đã đoạn rồi. Trong Phật pháp có lấy một ví dụ rất hay, phiền não tập khí ví như bóng tối, giác ngộ ví như ánh đèn, căn phòng tối tăm một ngàn năm chỉ cần đốt một ngọn đèn thì bóng tối sẽ không còn.

Chỗ này nói là “*khai thần duyệt thế*”, chỗ “*khai thần*” này thật là quan trọng. Khế nhập được bạn mới có thể khai ngộ. Khai ngộ thì phiền não tập khí của bạn khẳng định sẽ không khởi hiện hành. Không những không khởi hiện hành mà xác thực là nhổ trừ tận gốc. Sau đó bạn càng khế nhập càng sâu, kiến tư phiền não, trần sa phiền não, vô minh phiền não mỗi mỗi đều phá trừ.

Đoạn này là nói “*thủy diễn diệu pháp*”. Nước nói pháp như thế nào? Thế Tôn trên Kinh thường hay dạy chúng ta “*vì người diễn nói*”, kỳ thực có người nào mà ở trong cuộc sống này không phải là đang diễn? Diễn nghĩa là biểu diễn, bạn nhất cử nhất động đều đang biểu diễn, nhưng mà rất nhiều người họ đang biểu diễn cái gì họ cũng không biết. Trong xã hội này, trên địa cầu này chính là một cái sân khấu lớn, mỗi một người đều là diễn viên, mỗi một người cũng là khán giả. Phật Bồ Tát giỏi ở chỗ nào? Các Ngài giác ngộ, các Ngài biết được, các Ngài vừa làm diễn viên vừa làm khán giả, rõ ràng minh bạch, tường tận thấu đáo. Hầu hết mọi người đều không biết. Người giác ngộ thì họ biểu diễn đó là chánh pháp, họ sẽ không biểu diễn tà pháp, họ diễn là chánh pháp, giúp đỡ chúng sanh giác ngộ, giúp đỡ chúng sanh quay đầu. Ý nghĩa họ biểu diễn là rất sâu. Cũng như Phật Thích Ca Mâu Ni nói ở trên Kinh, quyển Kinh này mở đầu cũng nói đến “*bát tướng thành đạo*”, đó là đang biểu diễn. Mỗi một người chúng ta từ khi sinh đến khi chết, khi nào thì không biểu diễn? Không ngừng biểu diễn, ngày ngày đều đang biểu diễn, cho nên phải biết hồi đầu, phải biết phản tỉnh, hôm nay ta đang biểu diễn là diễn cái gì vậy? Với mình với người có lợi ích hay là có tổn hại? Dùng Phật pháp để nói, thì những thứ mà ta biểu diễn đó là thiện hay là ác? Là thanh tịnh hay là ô nhiễm? Nguyên tắc chỉ dạy cao nhất mà chư Phật Như Lai giáo hóa chúng sanh chính là “*không làm các việc ác, vâng làm các việc lành, giữ tâm ý trong sạch*”, chính là ba câu nói này. Câu phía sau là “*chính lời chư Phật dạy*”. Chư nghĩa là hết thầy Phật, là ba cương lĩnh giáo hóa chúng sanh của mười phương ba đời tất cả chư Phật. Chúng ta dùng cương lĩnh này làm tiêu chuẩn để phản tỉnh, để kiểm điểm, ta biểu diễn là thiện hay là ác, là tịnh hay là nhiễm? Nếu như là bất thiện, nếu biết thì ta phải sửa đổi. Nếu như biết đó là thiện, cái thiện này cần phải duy trì, phải tăng trưởng. Thiện hay ác là đối với chúng sanh, nhiễm hay tịnh là đối với chính mình. Ô nhiễm thì quả báo là tam đồ lục đạo, thanh tịnh

là tứ Thánh, là Nhất Chân Pháp Giới. Tâm phải thanh tịnh, thân phải thanh tịnh, thân tâm thanh tịnh phải liả xa ô nhiễm của ngũ dục lục trần.

Nước trong ao báu của Thế giới Tây Phương vì chúng ta thuyết pháp, nó thuyết pháp “*vi lan từ hồi*”. Nước ở Thế giới Tây Phương Cực Lạc không có sóng to gió lớn, không có sóng lớn, gợn lăn tăn thì có. “*Vi lan*”, “*lan*” chính là con sóng, “*từ*” là chậm chậm, không phải là ồ ạt.

“*Chuyển tương quán chú*”, tuy là nước chảy không mạnh, nhưng nó vẫn là đang chảy. Khi nó chảy hay tưới tắm thì nó phát ra âm thanh. Nước ở thế gian này của chúng ta thì có thác, âm thanh của thác chảy thì rất lớn. Thế giới Tây Phương không hề nghe nói có thác nước, chưa nghe nói qua. Trên Kinh này nói là “*chuyển tương quán chú*”, dòng nước chảy này cũng như chúng ta đem nước trong bình mà đổ ra vậy, đây chính là chuyển chú. Bạn xem, khi rót ra có âm thanh hay không? Có âm thanh. Thế giới Tây Phương hiện tượng như vậy thì có rất nhiều, đi đến đâu cũng đều có thể thấy. Dòng nước này chảy hòa quyện lẫn nhau. Khi hòa quyện thì các con sóng va vào nhau và phát ra âm thanh nghe rất hay, âm thanh vi diệu, cho nên trên Kinh nói là: “*Ba dương vô lượng vi diệu âm thanh*”. Chữ “*vô lượng*” này ý nghĩa cũng rất nhiều, có thể rộng nói vô lượng vô biên pháp môn. Bạn muốn học tập một pháp môn nào, muốn nghe một pháp môn nào, bạn chỉ cần chú ý lắng nghe âm thanh của nước, âm thanh của nước chảy đang thuyết pháp với bạn.

Kinh văn đã lấy cho chúng ta vài ví dụ, Phật Pháp Tăng thanh, đây là câu thứ nhất: “*Hoặc văn Phật Pháp Tăng thanh*”. Phật Pháp Tăng là Tam bảo. Tiêu bản “*Kinh Di Đà*” cũng đã nói qua hai lần: “*Văn thị âm giả tự nhiên giai sanh niệm Phật niệm pháp niệm tăng*”, câu thứ hai lại thêm một chữ tâm: “*Tự nhiên giai sanh niệm Phật niệm Pháp niệm Tăng chi tâm*”.

Phật Pháp Tăng ý nghĩa là gì? Ở trên Đàn Kinh, Đại Sư Huệ Năng đã nói với chúng ta, Phật nghĩa là Giác, Pháp nghĩa là Chánh, Tăng nghĩa là Tịnh. Chúng ta xem thấy Huệ Năng Đại Sư truyền thọ tam quy cho mọi người, Ngài không nói là quy y Phật, quy y Pháp, quy y Tăng, mà Ngài dạy mọi người đọc là quy y Giác, quy y Chánh, quy y Tịnh. Sau đó lại thêm vào câu giải thích, Phật nghĩa là Giác, Pháp nghĩa là Chánh, Tăng nghĩa là Tịnh. Thời thanh niên khi tôi mới vừa học Phật, đọc Đàn Kinh đến đoạn này tôi vô cùng ngạc nhiên, Huệ Năng Đại Sư cách thời đại chúng ta bây giờ khoảng chừng 1.400 năm, truyền thọ tam quy 1.400 năm trước không phải là nói quy y Phật, quy y Pháp, quy y Tăng mà Ngài nói là

quy y Giác, quy y Chánh, quy y Tịnh, cho nên lúc đó tôi đã nghĩ, vì sao mà Ngài lại có cách nói như vậy? Đại Sư Ngài vào lúc đó, đại khái Phật pháp truyền đến Trung Quốc có khoảng một ngàn mấy trăm năm rồi (Ngài là người ở thời đại nhà Đường), vì vậy pháp truyền lâu rồi thì phát sinh vấn đề. Cũng như chúng ta ngày nay, ngày nay chúng tôi bảo bạn quy y Phật thì trong đầu sẽ nghĩ đến điều gì? Nghĩ đến tượng Phật. Tượng Phật có thể tin tưởng nương nhờ được không? Có câu nói: “*Bồ Tát bằng đất qua sông còn khó giữ thân*”, bạn sao có thể nương nhờ vào được chứ? Nghe nói quy y Pháp, pháp nhất định là Kinh, liền nghĩ đến Kinh Phật, quy y Tăng thì liền nghĩ đến người xuất gia, hết thấy đều nghĩ sai cả, cho nên Đại Sư Huệ Năng đổi thành Giác - Chánh - Tịnh thì mọi người dễ hiểu.

Phật ý nghĩa chính là Giác, bạn phải quy y giác thì bạn mới thật sự được lợi ích. Vốn là bạn đang mê, mê mà không giác, bây giờ bạn có thể quay đầu trở lại, giác mà không mê, từ mê quay đầu lại nương vào giác thì đúng rồi. Giác chính là Phật. Từ thời xa xưa nói quy y Phật, quy y Pháp, quy y Tăng không vấn đề gì, quan niệm của mọi người rất rõ ràng, nhưng lưu truyền lâu rồi thì mọi người sinh ra hiểu lầm, không hiểu được ý nghĩa chân thật của Phật Pháp Tăng, cho nên cách nói này ở trên Đàn Kinh nói rất hay, khiến chúng ta thật sự giác ngộ rồi, minh bạch rồi.

Tam bảo ở trên những hình tượng này, chúng ta có cần phải tôn trọng không? Phải tôn trọng, hình tượng Tam bảo vô lượng công đức. Công đức là ở đâu? Nó nhắc nhở chúng ta. Nếu như chúng ta không có sự nhắc nhở thì rất dễ dàng quên mất. Nếu như có người ngày ngày đều lắm bả nhắc nhở thì bạn sẽ lại ghét bỏ họ, vì thế Phật pháp dùng nghệ thuật để biểu pháp, dùng hình tượng của Phật để tạo ra một bức tượng Phật, bạn nhìn thấy thì rất hoan hỷ, rất ưa thích cúng dường.

Cúng dường cho tượng Phật thì bạn phải biết thế nào gọi là cúng dường? Mỗi ngày thấp nhang cho tượng Phật, mỗi ngày đều cúng nước cúng hoa tươi, lại cúng thêm một ít đồ ăn thức uống, vậy thì đều là giả rồi. Tượng Phật có dùng được mấy thứ này hay không? Căn bản là tượng Phật không thể dùng được. Cho nên trong “*phẩm Phổ Hiền Hạnh Nguyện*” đã nói với chúng ta, cúng dường như thế nào mới là thật sự cúng dường? Y giáo tu hành mà cúng dường. Trong tất cả cúng dường thì pháp cúng dường là đệ nhất. Ở trong pháp cúng dường, câu đầu tiên là “*nhu giáo tu hành cúng dường*”. Vì vậy, nếu bạn cúng dường cho tượng Phật, bạn nhìn thấy người niệm Phật chúng ta đều ưa thích cúng A Di Đà Phật, nhìn thấy hình tượng của Phật A Di Đà thì nghĩ đến “*Kinh Vô Lượng Thọ*”, ta phải y theo “*Kinh Vô Lượng Thọ*” để mà tu sửa những hành vi tư tưởng sai lầm

của ta, đây là chân chánh cúng dường. Ý nghĩa là như vậy. Công cụ cúng dường này là biểu pháp. Trước mặt Phật đốt một ngọn đèn, đèn biểu tượng cho ý nghĩa gì? Đó là tâm của ta phải sáng như ngọn đèn vậy, là biểu thị cái ý này. Cúng một ly nước, nghĩa là tâm của ta phải sạch như nước, bình đẳng như nước. Nước là đại biểu cho thanh tịnh bình đẳng, đèn là đại biểu cho trí huệ quang minh, nhìn thấy cái này thì hiểu được ý nghĩa này. Đây là đối với việc bạn cúng nước, đốt đèn trước tượng Phật. Ứng dụng vào đâu vậy? Ứng dụng trong tất cả lúc tất cả nơi, chỉ cần ta nhìn thấy có đèn có ánh sáng, tâm chúng ta phải quang minh chánh đại như là ánh sáng của đèn vậy. Bất luận ở nơi nào mà nhìn thấy nước, thì lập tức phải nghĩ đến tâm của ta thanh tịnh bình đẳng như nước không khác, thì bạn mới có thể dùng được. Cúng dường ở trước tượng Phật, vừa rời khỏi đều đã quên hết, đều không khởi tác dụng, vậy công phu của bạn sẽ gián đoạn, bạn không thể nào tương tục. Cho nên, sau khi đã hiểu được rồi thì công phu của bạn sẽ tương tục không gián đoạn. Ý nghĩa của cúng dường là ở chỗ này.

Pháp bảo, pháp là sống, không phải là chết, không phải là chỉ có ở trên Kinh sách. Ngoài việc nằm trên Kinh sách ra, tận hư không khắp pháp giới đều là pháp. Pháp là ở đâu? Phía trước vừa mới nói, tất cả mọi người đều đang biểu diễn đó không phải là pháp hay sao? Họ biểu diễn là thiện pháp, ta biết được thì ta phải học tập; họ biểu diễn là ác pháp, thì nhắc nhở ta, ta có cái ác pháp này không? Ta có ác pháp thì mau mau sửa trở lại. Khổng Lão Phu Tử nói: “*Ba người đi tất có thầy ta*”. Trong ba người đi đó, một người là ta, một người là người thiện, một người là người ác, người thiện người ác đó đều là thầy của ta cả. Người thiện thì ta phải học họ, người ác thì hành vi ác của họ đã nhắc nhở ta, ta phải sửa đổi, đều là thầy cả. Cho nên nếu bạn hiểu thì không phải bạn đã trở thành Thiện Tài rồi hay sao? Thiện Tài thành tựu như thế nào vậy? Tất cả già trẻ nam nữ, các ngành các nghề ngày ngày đều quan sát, thiện thì học, không thiện thì sửa, họ một đời liền thành Phật. Cho nên “pháp” không phải chỉ có trên Kinh sách. Kinh sách chỉ nói được rất là ít. Pháp là cả cuộc sống của chúng ta. Việc này chúng ta phải nên biết. Vì thế đối với tất cả người, tất cả sự, tất cả vật, đây là “*pháp môn*”. Phải hiểu ý nghĩa này, phải học ở chỗ này.

“*Tăng*”, những người xuất gia này, người xuất gia công đức ở chỗ nào? Y phục mà họ mặc trên người, bạn nhìn thấy họ rồi, bất luận họ thế nào, họ trì giới hay phá giới, là người xuất gia tốt hay người xuất gia xấu đều không có liên can gì đến ta. Nếu bạn khởi cái ý niệm này thì bạn đã tạo tội nghiệp, là sai rồi. Phải nên khởi cái ý niệm gì? Vừa nhìn thấy cái hình tượng này thì tâm ta phải thanh

tịnh, sáu căn thanh tịnh một trần không nhiễm. Ta nhìn thấy cái hình tượng này thì nhắc nhở chính mình, người xuất gia là hòa hợp tăng, ta vừa nhìn thấy cái hình tượng này, ta chung sống cùng mọi người, ta phải tuân thủ “*Lục Hòa Kính*”. Lục hòa kính không phải là bảo người khác phải hòa với ta, mà là ta phải hòa với người khác. Sự cao minh của Phật pháp là ở chỗ này, khiến người bội phục năm vóc sát đất. Phật pháp là gì? Học trò thì chỉ có mỗi mình ta, mỗi mình ta chăm chỉ mà y giáo phụng hành, người khác đều là thầy của ta, đều là thiện tri thức, họ đều là đang biểu diễn thiện hoặc là đang biểu diễn ác, đều là làm cho ta xem, đều là đang dạy ta, đều là ân nhân của chúng ta. Ta phải biết nhìn, ta phải biết học. Phật Pháp Tăng tam bảo này bạn phải ngày ngày học tập, học tập mọi lúc, thì làm gì có đạo lý công phu không đắc lực. Giác mà không mê, chánh mà không tà, tịnh mà không nhiễm. Cho nên học từ đâu? Không phải từ ở trên Kinh, mà là ở tất cả người, tất cả sự, tất cả vật, sau đó bạn mới thật sự nhìn thấy được “Đại Phương Quảng Phật Hoa Nghiêm Kinh”. Bạn nhìn thấy được Long Thọ Bồ Tát đã nói, Ngài nhìn thấy đại bản “Hoa Nghiêm” ở Long cung, đó là gì? Đại bản Hoa Nghiêm là tất cả người sự và vật của thế giới. Ngài nói có đến mười cái đại thiên thế giới vi trần kê, có đến một cái tứ thiên hạ vi trần phẩm. Bạn đừng có nghĩ đến số lượng Kinh sách có phân lượng nhiều đến vậy, vậy thì bạn là kẻ ngốc rồi, bạn đã bị Long Thọ Bồ Tát lừa gạt rồi. Ngài nói cái “Đại Phương Quảng Phật Hoa Nghiêm” đó chính là tất cả chúng sanh trong tận hư không pháp giới. Bạn xem thấy trong Kinh văn của “Kinh Hoa Nghiêm”, tận hư không khắp pháp giới vô lượng vô biên Sát độ chư Phật, trong mỗi một sát độ Phật có vô lượng vô biên chúng sanh, đó chính là “Đại Phương Quảng Phật Hoa Nghiêm Kinh”. Cho nên chúng ta hiểu được “Kinh Hoa Nghiêm” là ở hiện tiền, không phải ở trong mấy quyển Kinh sách như vậy. Từ trong mấy quyển Kinh sách này bạn phải “*khai thân duyệt thể*”, bạn không thể chết cứng trên câu chữ của Kinh. Cho nên không có một thứ nào mà không khai trí huệ, không có một thứ nào mà không dạy bạn khế nhập pháp giới. Người biết thì họ đã khế nhập rồi, thì khai trí huệ, không có phiền não, chuyển phiền não thành trí huệ; người chưa biết thì họ đang ở đó sanh phiền não. Khác biệt chính là ở giữa mê và ngộ. Người giác ngộ rồi thì đem phiền não chuyển thành trí huệ, người bị mê hoặc thì đem trí huệ Bát Nhã vốn có trong tự tánh chuyển biến thành phiền não. Vì vậy trên Kinh Đại Thừa thường nói, phiền não tức Bồ Đề, sanh tử tức Niết Bàn. Những lời này là chân thật, không phải giả.

Người đã giác ngộ rồi, người đã minh bạch rồi biết không có sanh tử. Sanh tử là cái gì? Sanh tử chính là đại Niết Bàn. Niết Bàn, trên Kinh nói thì có rất nhiều ý nghĩa, cách nói đơn giản nhất là viên tịch. Viên có ý nghĩa là gì? Là công đức viên mãn, tịch là thanh tịnh tịch diệt. Ở trong hiện tượng sanh tử này hiển hiện ra chính là công đức viên mãn, thanh tịnh tịch diệt. Người mê thì không biết, đem cái này xem là sanh tử, còn khởi lên sự khiếp sợ vô cùng. Người giác ngộ thì đối với việc này xem thấy rất bình thường. Sanh tử với người giác ngộ thì cũng như việc chúng ta mặc quần áo vậy, quần áo rách rồi thì cởi ra thay cái khác, thay cái thân thể này. Cái thân thể này thời gian sử dụng đã lâu quá rồi, đã già yếu, dùng cũ rồi, có vấn đề rồi thì thay cái mới thôi, rất là tự tại, một chút đau khổ cũng không có, không hề lưu luyến, cho nên gọi là sanh tử tự tại. Phiền não và Bồ Đề là cùng một sự việc, chính là mê ngộ. Người đã mê rồi thì gọi là phiền não, người giác ngộ thì gọi là Bồ Đề. Bồ Đề là trí huệ. Tất cả đều ở mê ngộ. Giác ngộ rồi chúng ta gọi họ là Phật Bồ Tát, mê rồi thì chúng ta gọi họ là phàm phu, kỳ thực Phật Bồ Tát cùng phàm phu là một không phải hai, chỉ có mê và ngộ là khác nhau mà thôi. Ngoài mê và ngộ ra thì không có gì khác nhau. Thế giới Cực Lạc cùng với thế gian này của chúng ta không có khác nhau, nhưng ngộ rồi cho nên vật chất đều biến thành vô lượng trân bảo, sau khi mê rồi thì vô lượng trân bảo biến thành đất cát sỏi đá. Đây không phải là đã nói rõ “*Nhất thiết pháp từ tâm tướng sanh*”, cảnh tùy tâm chuyển? Không sai một chút nào.

Nếu bạn thật sự nghe hiểu được mấy câu nói này, thì bạn phải nên bắt đầu như thế nào? Trước tiên chuyển tướng mạo của bạn. Các vị đều biết Quan Âm Bồ Tát rất đẹp, các vị phải học tập Ngài, ngày ngày cúng Quan Âm Bồ Tát, cúng đến một ngày nào mà tướng mạo của bạn giống như Quan Âm Bồ Tát thì bạn đã thành công, thân thể của bạn giống như Bồ Tát vậy, Bồ Tát không bị bệnh, Bồ Tát không già yếu. Bạn vẫn bị bệnh, bạn vẫn mỗi ngày một già hơn, xong rồi, bạn vẫn chưa học được. Cho nên bạn mà thật sự học được rồi, nó sẽ tùy tâm mà chuyển. Người vì sao lại già? Vọng tưởng, nghĩ tưởng mà ra. Tôi già rồi, nghĩ đến việc đã già rồi, họ ngày ngày nghĩ mình già rồi. Sau khi già rồi thì họ liền nghĩ đến bệnh, người mà già đều sinh bệnh nên họ nghĩ đến bệnh, thì bệnh đến đầy cả người.

Bà Hứa Triết vì sao không già? Vì bà không nghĩ mình đã già. Vì sao bà không bệnh? Xưa giờ bà không có nghĩ đến bệnh. Ở trong đầu óc chúng ta có già có bệnh, đây là một việc rất gay go, việc này không tương ứng với việc học Phật. Học Phật, trong Phật pháp quyết định không có những thứ này, cho nên chúng ta

học Phật phải như lý như pháp, phải nhận được sự thọ dụng chân thật của Phật pháp, cứ như vậy thì bạn đã Hoằng Pháp lợi sanh một cách tự nhiên. Hoằng Pháp lợi sanh vẫn phải đi thuyết giảng, vẫn phải đi tuyên truyền, không cần nữa, đáng vẻ của chúng ta chính là điều đó.

Phật Pháp Tăng tam bảo chính là Giác Chánh Tịnh, giác mà không mê, chánh mà không tà, tịnh mà không nhiễm, bạn thật sự đã làm được. Bạn đã làm được ở ngay trong cuộc sống thường ngày rồi, biểu hiện ra bên ngoài người ta sẽ nhìn thấy. Bạn thanh tịnh như vậy, có trí huệ, chánh tri chánh kiến như vậy, tất cả pháp thế xuất thế gian bạn đều có thể giác ngộ mà không bị mê hoặc. Sau khi người khác xem thấy, họ nhất định sẽ rất ngưỡng mộ, họ rất tôn kính, họ sẽ học tập bạn.

Hiện nay chúng ta khuyên người học Phật, rất nhiều đồng tu nói là rất khó khăn, đặc biệt là khuyên người trong nhà, bản thân học Phật bị cả nhà phản đối, khuyên họ thì họ không thể tin tưởng. Trên thực tế có cần khuyên hay không? Không cần khuyên. Nếu bạn thật sự học Phật, thì đáng vẻ của bạn sẽ thay đổi. Sau khi bạn thay đổi rồi họ sẽ hỏi bạn, bạn không giống như trước đây rồi, nguyên nhân nào mà như vậy? Bạn từ từ mà nói cho họ nghe, họ sẽ tiếp nhận. Đặc biệt là người hiện nay, có người nào mà không tham tài, có người nào mà không muốn được thông minh trí huệ, có người nào mà không muốn khỏe mạnh sống lâu? Không cần nhiều, bạn chỉ cần làm mười năm cho họ xem. Xem thấy những gì? Mười năm này họ đã già còn bạn không già, họ trong mười năm này sống rất vất vả, bạn thì sống rất vui vẻ, ngày ngày pháp hỷ sung mãn, vô cùng vui sướng. Khẳng định là họ sẽ đến tìm bạn. Bạn vì sao mà lại vui vẻ như vậy? Bạn vì sao mà không có phiền não? Bạn vì sao mà khỏe mạnh đến như vậy? Bạn vì sao mà có phước báo như vậy? Họ kiếm tiền thật không dễ dàng, bạn kiếm tiền thì rất dễ, đây là việc trong Phật pháp đều có.

Tiền là từ đâu mà đến? Từ bố thí mà ra, càng thí càng có nhiều. Nghìn Kinh vạn luận Phật thường hay nói, nhưng mà bạn không tin tưởng, các bạn không chịu xả. Thật sự là càng xả được càng nhiều. Cho dù bạn chưa xả tâm tham, tôi vì cái gì mà phải bố thí? Bởi vì bố thí là một vốn vạn lời, việc làm ăn này đáng làm, bạn đem nó xem như việc làm ăn buôn bán mà làm, vậy bạn bố thí thì có được tài phú hay không? Được nhưng mà được ít, vì sao vậy? Tâm của bạn không thanh tịnh, chỉ được ít. Nếu như tâm của bạn thanh tịnh, tâm lượng của bạn rất lớn, mục đích đều là vì lợi ích cho chúng sanh, không có nghĩ đến lợi ích cho chính mình, vậy thì tài phú đạt được sẽ không thể nghĩ bàn, quá nhiều quá nhiều đi thôi. Tài phú mà bạn đạt được thực tế mà nói đó không phải để bản thân một mình hưởng thụ,

hưởng thụ là sai lầm, được tài phú thì phải nên giúp đỡ những chúng sanh nghèo khổ, phải vì xã hội đại chúng mà tạo phước, thì sự giàu có này mới có ý nghĩa, mới có giá trị. Nhu cầu cuộc sống của chính mình rất có hạn, nếu như thật sự có thể sống được cuộc sống bình thường (cuộc sống bình thường chính là cuộc sống không có phiền não, là cuộc sống không có tự tư tự lợi, là cuộc sống không có danh văn lợi dưỡng, không có tham muốn hưởng thụ ngũ dục lục trần, không có tham sân si mạn thì gọi là cuộc sống bình thường), cuộc sống như bình thường là bạn mỗi ngày ăn một bữa thì đủ, bạn sẽ sống rất thoải mái, sẽ rất là tự tại. Người ta thì phải ăn ba bữa, phải ăn thêm mấy bữa điếm tâm nữa, bạn thì mỗi ngày ăn một bữa, mãi mãi cũng không cảm thấy mình đói bụng. Đây là công phu tu học của bạn đã đắc lực. Hai ba ngày không ăn cơm cũng không hề gì, rất bình thường. Mỗi bữa ăn 10 chén, 20 chén cũng được, cũng không chướng ngại gì, vì sao vậy? Vì ăn mà không ăn. Nếu bạn ăn thì sẽ chịu không nổi. Ăn và không ăn là một không phải hai, cho nên họ không chướng ngại.

Người chân thật tu hành thì khi bạn ở cùng họ, bạn sẽ cảm thấy họ thực sự là không thể nghĩ bàn, kỳ thực đều có đạo lý của nó trong đó, không phải không có đạo lý.

Cái năng lực này chúng ta người người đều có, chỉ là trí huệ, đức năng, tướng hảo của chúng ta đã thật sự bị vọng tưởng phân biệt chấp trước phiền não tập khí chướng ngại mất rồi, cho nên trí huệ, công đức và tướng hảo của chính mình không thấu lộ ra được. Đạo lý là ở chỗ này. Không có Phật Bồ Tát xuất thế thị hiện, vì chúng ta mở bày, vì chúng ta nói rõ, quả thật chúng ta là mê mờ bất giác. Ân đức của Phật Bồ Tát đối với chúng ta là ở chỗ này. Cho nên chúng ta nhất định phải tin tưởng Kinh giáo.

Học Phật thì không nên tin vào thần thông, không nên mong cầu cảm ứng, thật thà y theo đạo lý phương pháp trong Kinh giáo mà tu học, bạn mới thật sự là đệ tử Phật, bạn sẽ đạt được công đức lợi ích thù thắng của Phật pháp. Thần thông thì yêu ma quỷ quái cũng có thần thông. Phật không dùng thần thông để giáo hóa chúng sanh. Vì sao vậy? Nếu như Phật cũng dùng thần thông, thì yêu ma quỷ quái cũng giống như Phật, chúng ta không có cách nào phân biệt được rốt cuộc ai là Phật, ai là yêu ma quỷ quái. Phật Bồ Tát có thần thông nhưng tuyệt không dùng thần thông, các Ngài dùng giáo học. Yêu ma quỷ quái không biết cách để dạy người, chúng không biết dạy học. Cho nên nói yêu ma quỷ quái biết làm cái việc đó, Phật Bồ Tát cũng biết, Phật Bồ Tát biết làm cái việc này nhưng yêu ma quỷ quái thì không biết, như vậy thì chúng ta mới có thể phân biệt được đâu là Phật,

đâu là ma, rõ ràng tường tận. Nếu như chúng ta gặp được yêu ma quỷ quái, chúng ta phải khuyên họ học Phật. Yêu ma quỷ quái cũng là chúng sanh mà, họ cũng có Phật tánh, bạn thật lòng khuyên họ thì họ cũng có thể giác ngộ, họ cũng có thể hồi đầu, họ cũng có thể chăm chỉ nỗ lực học tập. Đó chính là chúng ta đã giúp đỡ được họ, không phải họ giúp chúng ta mà là chúng ta giúp họ.

Với quỷ thần cũng là như vậy. Quỷ thần có hai loại, một loại là thiên thần, một loại là quỷ thần trong quỷ đạo. Bất luận là thiên thần hay quỷ thần, phải nên biết rằng họ vẫn là phàm phu, họ chưa có giác ngộ. Nếu họ giác ngộ thì đã thành Thánh nhân rồi. Cho nên gặp được những người này, chúng ta cũng nên truyền thọ quy y cho họ. Các vị đồng học tại gia đều có thể truyền tam quy cho họ, làm tam quy y cho họ, quy y Phật không đọa địa ngục, quy y Pháp không đọa ngã quỷ, quy y Tăng không đọa bàng sanh, chúng ta làm tam quy cho quỷ thần. Lời thệ tam quy cách niệm là như vậy. Khuyên bảo họ, khuyên họ niệm Phật, khuyên họ cầu sanh Tịnh Độ.

A Di Đà Phật!

*Cẩn dịch: Vọng Tây cư sĩ*